

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 83/2021/HS-ST

Ngày: 03 - 11- 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hữu Dụng

2. Ông Lê Ngọc Tâm

3. Bà Huỳnh Ánh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST – HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên : Bùi Thị K; sinh năm: 1972, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn TĐ, xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn N (đã chết) và bà Đặng Thị H; bị cáo có chồng là Hà Văn Đ và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2021 đến nay, hiện đang tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Ngọc C – Văn phòng Luật sư TN, đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: LD, thị trấn PA, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk (Có

mặt);

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. Anh Nguyễn Minh H1; sinh năm: 1987; trú tại: TVP, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

2. Anh Lê Xuân Q; sinh năm 1977; trú tại: Tổ dân phố X, buôn KS, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

3. Anh Ngân Văn H2, sinh năm 1993; trú tại: Tổ 6, thôn TĐ, xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt);

4. Chị Hà Thị Bé D; sinh năm: 1992; trú tại: Tổ 6, thôn TĐ, xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt);

5. Anh Hà Quang T; sinh năm: 1995; trú tại: Tổ 6, thôn TĐ, xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt);

6. Anh Hà Quang T1; sinh năm: 1996; trú tại: Tổ 6, thôn TĐ, xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt);

7. Bà Đặng Thị H; sinh năm: 1942; trú tại: Thôn TĐ, xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn Đ; sinh năm: 1965; trú tại: Thôn Y, xã EK, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

2. Bà Hoàng Thị T2; sinh năm: 1972; trú tại: Thôn 9, xã EK, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị K, sinh năm 1972, trú tại: Thôn TĐ, xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 06/5/2021, K đón xe khách đi ra thành phố V, tỉnh Nghệ An để tìm thầy thuốc chữa bệnh đau chân nhưng không tìm được. Đến sáng ngày 08/5/2021, K vào quán nước đối diện bến xe thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì được 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 09431025xx thuê vận chuyển ma túy đến cầu TH, thành phố Z, tỉnh Thừa Thiên Huế giao cho người khác với tiền công là 10.000.000 đồng. K nhận lời và được 02 người đàn ông này đưa cho 01 gói ma túy được bọc trong 01 chiếc khăn bịt mặt; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 08773097xx và đưa trước 5.000.000 đồng, còn tiền công 5.000.000 đồng thì người nhận ma túy sẽ trả. K cầm tất cả bỏ vào chiếc ba lô cá nhân và đón xe khách từ thành phố V, tỉnh Nghệ An đi đến cầu TH, thành phố

Z, tỉnh Thừa Thiên Huế để giao chất ma túy. Đến khoảng 21 giờ ngày 08/5/2021, K đến khu vực cầu TH, thành phố Z và gọi điện vào số 09154330xx do người đàn ông thuê vận chuyển chất ma túy trước đó cho để giao gói ma túy nhưng không thấy ai nghe máy nên K ngồi xe ô tô khách đi về nhà ở xã EQ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến ngã ba CR thuộc huyện KB, tỉnh Đắk Lắk, Bùi Thị K xuống xe gọi điện thoại cho con rể là Ngân Văn H2 điều khiển xe mô tô biển số 47U1 – 108. 6x đến đón về (H2 không biết K cất giấu, vận chuyển trái phép chất ma túy). Khi cả hai người đang đi đến khu vực thôn TĐ, xã EQ, huyện CM thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong ba lô cá nhân của Bùi Thị K có 01 chiếc khăn bịt mặt hình chữ nhật có kích thước (52x30)cm, có nhiều hoa văn, màu sắc, bên trong có 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (10,5x8,2x2,5) cm được bọc nhiều lớp nilon và giấy, bên trong có chứa chất rắn màu trắng. Bùi Thị K thừa nhận là chất ma túy, loại Heroin.

Tại Bản kết luận giám định số 512/GĐMT – PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 hộp giấy hình chữ nhật được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 175,4262 gam, loại Heroin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 174,3442 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 81/CT – VKS – P1 ngày 27/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Bùi Thị K về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng số 81/CT – VKS – P1 ngày 27/9/2021, đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị K phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thị K 20 (Hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 09/5/2021.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 174,3442 gam ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định (thu giữ của Bùi Thị K) là vật chứng vụ án;

+ 01 (một) túi ba lô màu đen có kích thước khoảng (40x28x10)cm;
+ 01 (một) giỏ xách màu đen có kích thước khoảng (21x17x06)cm;
+ 01 (một) chiếc khăn bọt mặt hình chữ nhật có kích thước khoảng (52x30)cm có nhiều hoa văn, màu sắc và 01 sim điện thoại số 0877309769 là công cụ mà Bùi Thị K sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Thị K là tiền do phạm tội mà có;

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu đen có số Imel 1: 352415905792036; Imel 2: 352415907792034 là công cụ mà Bùi Thị K sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại cho Bùi Thị K theo Quyết định xử lý vật chứng số: 25 ngày 13 tháng 9 năm 2021, gồm:

+ Số tiền 139.023.000 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu không trăm hai mươi ba ngàn đồng);

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu OPPO A12 màu đen có số Imel 1: 865194053751538; Imel 2: 865194053751520 gắn sim số 03265732xx; 08230187xx;

+ 02 (Hai) nhẫn kim loại màu vàng; 01 CMND mang tên Bùi Thị K là tài sản cá nhân do Bùi Thị K làm ăn mà có và do người thân trong gia đình gửi K giữ hộ, không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại cho Ngân Văn H2 theo Quyết định xử lý vật chứng số: 26 ngày 13 tháng 9 năm 2021 gồm:

01 xe mô tô hiệu SYM, loại Atila, biển kiểm soát 47U - 108.64, màu đỏ, số máy: MVTBBD031076, số khung: 12HDA03107 và 01 (một) ĐTDĐ hiệu Vivo màu xanh dương gắn sim số 08291547xx và 01 (một) CMND tạm giữ của Ngân Văn H2, không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Luật sư Võ Ngọc C bào chữa cho bị cáo cho rằng: Việc VKS truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện VKS đề nghị là quá nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, có trình độ văn hóa thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có bố là người có công với cách mạng nên

đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của người bào chữa đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Các tình tiết giảm nhẹ mà người bào chữa đề nghị trùng với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ nên đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, hám lợi bất chính nên ngày 08/5/2021, Bùi Thị K đã vận chuyển 175,4262 gam ma túy loại Heroin từ thành phố V, tỉnh Nghệ An đến khu vực cầu TH, thành phố Z, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tuy nhiên, khi đến nơi, K không liên lạc được với người nhận nên đã mang số ma túy nói trên vào lại tỉnh Đắk Lắk. Khi đến khu vực thôn TĐ, xã EQ, huyện CM thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo Bùi Thị K đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Điều 250 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

.....

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp, lừa đảo... gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội nguy hiểm như HIV/AIDS, gây mất trật tự trị an. Vì vậy, việc xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, thì mới cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bố của bị cáo từng có thời gian phục vụ trong quân đội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét, áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 174,3442 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 hộp giấy hình chữ nhật dán giấy niêm phong có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Văn A, Nguyễn Bá X và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;

- Đối với 01 sim điện thoại số 08773097xx; 01 túi ba lô màu đen có kích thước khoảng (40x28x10)cm; 01 giỏ xách màu đen có kích thước khoảng (21x17x06)cm; 01 chiếc khăn bịt mắt hình chữ nhật có kích thước khoảng (52x30)cm có nhiều hoa văn, màu sắc. Đây là những công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen có số Imel 1: 352415905792036; Imel 2: 352415907792034 (điện thoại đã cũ) là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và số tiền 5.000.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả cho bị cáo Bùi Thị K (chị Hà Thị Bé D là con gái được ủy quyền nhận thay) các tài sản gồm: Số tiền 139.023.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12 màu đen có số Imel 1: 865194053751538; Imel 2: 865194053751520 gắn 02 sim số 03265732xx và 08230187xx; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đường kính 1,51cm, rộng 0,4mm, bên trong có chữ “1 chỉ 9999 BMT Kim Hùng Hà” và 01 nhẫn kim loại màu vàng có đường kính 1,51cm, rộng 0,4mm, bên trong có chữ “1 chỉ 9999 THÁI THÀNH”; 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị K;

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại cho anh Ngân Văn H các tài sản gồm: 01 xe máy hiệu SYM loại Atila, biển kiểm soát 47U – 108.6x, màu đỏ, số máy MVTBBD031076, số khung 12HDA031076; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 006925 mang tên YB Niê do Công an huyện KB cấp ngày 26/4/2017; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh dương gắn sim số 08291547xx; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngân Văn H2;

[6] Đối với 02 người đàn ông (không có lai lịch cụ thể) ở Tp. V, tỉnh Nghệ An là người đã thuê Bùi Thị K vận chuyển ma túy và 01 người nhận ma túy (không rõ lai lịch) ở Tp. Z, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hành vi của những người này có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành áp dụng các biện pháp điều tra, song đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của những người này, do đó tiếp tục xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[7]. Xét quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố:

Bị cáo Bùi Thị K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị K 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 09/5/2021.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 174,3442 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 hộp giấy hình chữ nhật dán giấy niêm phong có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Văn A, Nguyễn Bá X và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 08773097xx; 01 túi ba lô màu đen có kích thước khoảng (40x28x10)cm; 01 giỏ xách màu đen có kích thước khoảng (21x17x06)cm; 01 chiếc khăn bịt mặt hình chữ nhật có kích thước khoảng (52x30)cm có nhiều hoa văn, màu sắc.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen có số Imel 1: 352415905792036; Imel 2: 352415907792034 (điện thoại đã cũ) và số tiền 5.000.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có;

(Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021 và theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0003838 ngày 29/9/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk);

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả cho bị cáo Bùi Thị K (chị Hà Thị Bé D là con gái được ủy quyền nhận thay) các tài sản gồm: Số tiền 139.023.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12 màu đen có số Imel 1: 865194053751538; Imel 2: 865194053751520 gắn 02 sim số 03265732xx và 08230187xx; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đường kính 1,51cm, rộng 0,4mm, bên trong có chữ “1 chỉ 9999 BMT Kim Hùng Hà” và 01 nhẫn kim loại màu vàng đường kính 1,51cm, rộng 0,4mm, bên trong có chữ “1 chỉ 9999 THÁI THÀNH”; 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị K;

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại cho anh Ngân Văn H các tài sản gồm: 01 xe máy hiệu SYM loại Atila, biển kiểm soát 47U – 108.6x, màu đỏ, số máy MVTBBD031076, số khung 12HDA031076; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 006925 mang tên YB Niê do

Công an huyện KB cấp ngày 26/4/2017; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh dương gắn sim số 08291547xx; 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngân Văn H2;

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Thị K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Hằng